



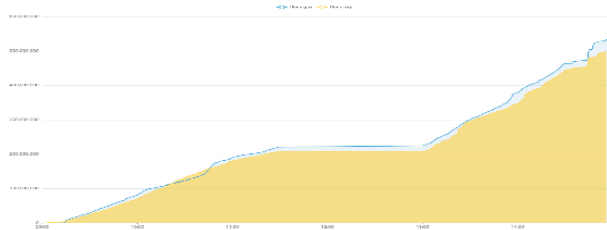
VÙNG HỖ TRỢ 1.260 ĐƯỢC GIỮ VỮNG

Bản tin ngày 18/12/2024

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

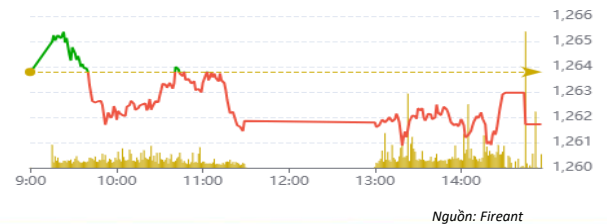
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.261,72	226,89
Thay đổi	-2,07	-0,15
Thay đổi %	-0,16%	-0,07%
KLGD (Triệu CP)	471,4	32,6
GTGD (Tỷ)	12.064	621
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	104	61
CP giảm giá	280	98
CP tham chiếu	74	60
P/E	13,20	16,37
P/B	1,68	1,44

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.327,6	-4,19	-29,37	
VN30F1M	1.357,0	+1,5		54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 2,07 điểm (-0,16%). Dòng tiền nghiêng về phe bán với 232 mã giảm và 147 mã tăng.

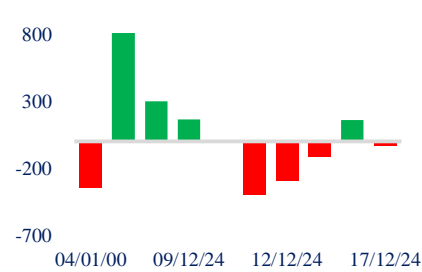
- Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chìm trong sắc đỏ và gây áp lực lên thị trường. Trong đó FPT là cổ phiếu đóng góp đà giảm mạnh nhất khi tác động 0,67 điểm lên VN-Index. Cùng với đó, thanh khoản nhóm VN30 cũng thấp kỷ lục từ đầu năm.

- Trong bối cảnh dòng tiền yếu ớt, có xu hướng dịch chuyển sang những cổ phiếu có vốn hóa nhỏ. Chỉ số VNSML là chỉ số hiếm hoi duy trì sắc xanh.

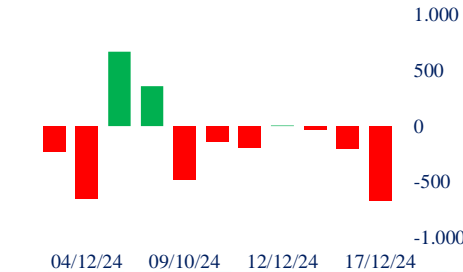
- Phiên hôm nay nước ngoài lại quay lại bán ròng với khối lượng lớn lên đến 669 tỷ trong đó bán ròng mạnh nhất là FPT là 311 tỷ.

- Thị trường vẫn đang trong tâm lý chờ đợi.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VN-Index kết phiên đóng cửa tại 1.261,72 điểm. Trong phiên dù có lúc chỉ số xuống dưới vùng 1.260 nhưng lực cầu lại xuất hiện, cho thấy đây đang là vùng hỗ trợ khá cứng của thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư theo dõi thị trường và tạm thời chưa nên hành động vội. Duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức 50%

- Kịch bản 1 (60%): VN-Index tích lũy quanh vùng 1.260 – 1.270 điểm trước khi hướng lên những vùng điểm số cao hơn.

- Kịch bản 2 (40%): Thị trường tạo đáy ngắn hạn tại vùng 1.260 và hướng lên vùng 1.280 điểm khi lực cầu quay trở lại.

Danh mục khuyến nghị mới

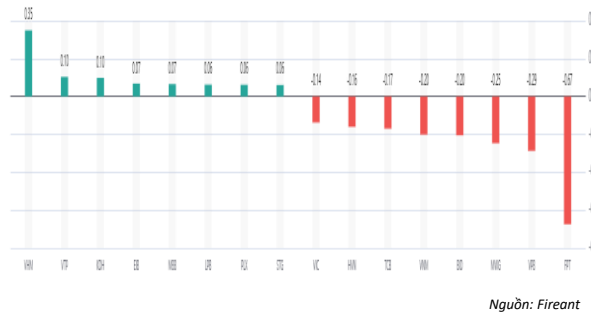
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	MWG	60,3	60,3	05/12/2024	70	56	Mua

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,01%	1,32%
Hóa chất	-0,18%	2,09%
Tài nguyên Cơ bản	-0,04%	3,63%
Xây dựng và Vật liệu	-0,15%	2,59%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,80%	1,90%
Ô tô và phụ tùng	0,78%	1,68%
Thực phẩm và đồ uống	-0,17%	2,82%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,26%	6,70%
Y tế	0,55%	7,99%
Bán lẻ	-0,73%	3,51%
Truyền thông	5,82%	25,13%
Du lịch và Giải trí	-0,72%	3,38%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,12%	1,48%
Ngân hàng	-0,15%	4,66%
Bảo hiểm	-0,40%	16,56%
Bất động sản	0,04%	1,86%
Dịch vụ tài chính	-0,30%	6,56%
Công nghệ Thông tin	-1,16%	11,50%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
SIP	84,5	-0,20 / -0,24%	799.100
VHM	41,3	0,35 / 0,85%	8.168.600
HDB	23,8	0,05 / 0,21%	13.498.000
DXG	18	0,05 / 0,28%	8.410.100
VIX	10,3	-0,05 / -0,48%	13.575.300

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	148	-1,90 / -1,27%	7.365.505
MWG	60,3	-0,70 / -1,15%	4.141.800
NLG	37,2	-0,30 / -0,80%	2.432.300
HPG	27	0,00 / 0,00%	13.820.438
VRE	17,15	-0,15 / -0,87%	5.731.600

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VCI	Đoàn Minh Thiện	Kê toán trưởng	17/12/2024	Bán	569.000
AAM	Nguyễn Hoàng Nhơn	Cha của Nguyễn Châu Hoàng Quyên	17/12/2024	Bán	395.577
PVD	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hưng Thịnh	---	17/12/2024	Bán	768.800
PPC	Samarang Ucits - Samarang Asi	---	17/12/2024	Bán	0
NLG	Ibeworthy Pte. Ltd.	---	16/12/2024	Bán	2.000.000

TIN TỨC

Trong nước

[Thêm 90 triệu USD vốn FDI vào Hải Dương](#)
[Doanh số bán xe điện lập kỷ lục mới](#)
[Giá sản xuất tại Mỹ tăng mạnh nhất trong 5 tháng](#)

Doanh nghiệp

[NTP: dự chi 194 tỷ tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024](#)
[NAV: Sắp chi cổ tức đợt 1 bằng tiền với tỷ lệ 10%](#)
[FPT tại Pháp được xếp hạng bạch kim](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Kim ngạch thương mại Nga - Trung Quốc đạt 240 tỷ USD](#)
[Trung Quốc vẫn giao thương với Mỹ bất chấp đe dọa thuế](#)
[Bang Texas thành lập quỹ dự trữ Bitcoin chiến lược](#)

Hàng hóa

[Giá dầu hướng tới tuần tăng đầu tiên kể từ tháng 11/2024](#)
[Động thái của Trung Quốc đẩy giá vàng thế giới tăng mạnh](#)
[Giá vàng neo gần mức cao nhất 2 tuần tại châu Á](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	VHM	8.168.600	0,85%
2	VTP	1.233.300	2,54%
3	KDH	4.668.800	1,16%
4	EIB	42.040.722	0,77%
5	STG	300	7,00%
6	MBB	4.171.143	0,21%
7	PLX	438.400	0,52%
8	LPB	4.271.300	0,30%
9	VSH	9.100	2,00%
10	ACB	5.964.238	0,20%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25153	-0,01%	USD 23.400 25.450
EUR/VND	26041	0,07%	EUR 24.275 26.830
GBP/VND	31401	0,47%	GBP 29.269 32.350
USD/VND	158,00	-0,63%	JPY 150 165
AUD/VND	27708	-0,23%	CHF 25.803 28.519



VÙNG HỖ TRỢ 1.260 ĐƯỢC GIỮ VỮNG

Bản tin ngày 18/12/2024

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	60,3	60,3	05/12/2024	70	56	0,0%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72,7	70	27/02/2024	83,8	69	3,9%	Nắm giữ
2	FMC	46,55	48,3	27/02/2024	53,7	45	-3,6%	Nắm giữ
3	HPG	27	26,5	08/10/2024	34	25	1,9%	Mua mới
4	TCB	24,2	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	10,8%	Nắm giữ
5	TCM	47	45	12/09/2024	55	42	4,4%	Nắm giữ
6	PNJ	97,8	98,6	17/09/2024	117,6	92	-0,8%	Nắm giữ
7	CTG	36,25	35	19/09/2024	40	33	3,6%	Nắm giữ
8	KDH	35	33	18/10/2024	38,5	31	6,1%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn